TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 16/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 10/8/2017.
Về việc: " T/c Xin ly hôn "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: **Bà Nguyễn Kim Doãn**

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Huỳnh Trung Thảo

2. Ông Nguyễn Văn Sĩ

- ***Thư ký phiên toà***: bà **Lê Thị Kim Ngân** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 10 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án HNGĐ thụ lý số: 164/2017/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2017 về việc *" **Tranh chấp xin ly hôn*** ".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 14 tháng 7 năm 2017. Giữa các đương sự.

1. ***Nguyên đơn***: **Trần Thị Phương L**, sinh năm : 1996.

Địa chỉ: ấp U, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. *Bị đơn*: **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: ấp U, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp

Các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 02 tháng 6 năm 2017 và các lời khai tại Toà án nhân dân huyện Tam Nông, nguyên đơn chị Trần Thị Phương L trình bày :

1. Về hôn nhân:

Qua một thời gian tìm hiểu và được sự đồng ý của hai bên gia đình nên tôi và anh Nguyễn Văn T cưới nhau vào năm 2014, đến năm 2017 chúng tôi mới đi đăng ký

kết hôn theo pháp luật quy định, giấy chứng nhận kết hôn hôn số 127/TLKH-BS ngày 01/6/2017 tại Ủy ban nhân dân xã V, thị xã T, tỉnh An Giang. Sau khi cưới chúng tôi sống chung với gia đình bên chồng, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc và chúng tôi đã ly thân hơn một năm nay. Nguyên nhân, do chúng tôi chưa hiểu hết về nhau, tính tình không phù hợp, anh T thường xuyên đánh đập tôi vô cớ, tôi đã nhiều lần khuyên nhưng anh T vẫn không thay đổi. Trong thời gian sống ly thân chúng tôi thường xuyên gặp nhau, nhưng không tự hàn gắn lại với nhau được, hai bên gia đình có giải quyết cho chúng tôi nhưng cũng không có kết quả. Hôm nay tôi thấy tình cảm không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn.

- Bị đơn anh Nguyễn Văn T trình bày:

Tôi và vợ kết hôn với nhau vào năm 2014, đến năm 2017 chúng tôi đi đăng ký kết hôn theo pháp luật quy định. Sau khi cưới, thời gian đầu chúng tôi sống rất hạnh phúc, đến cuối năm 2016 thì luôn có mâu thuẩn và chúng tôi đã ly thân từ đó đến nay. Nguyên nhân do tình tình không phù hợp nên lúc nào cũng có mâu thuẩn. Trong thời gian sống ly thân chúng tôi vẫn thường xuyên gặp nhau, tôi cũng đã nhiều lần đến gặp và năn nĩ vợ tôi trở về hàn gắn lại để cùng nhau lo cho con nhưng vợ tôi cương quyết không chịu về. Hôm nay vợ tôi yêu cầu ly hôn, tôi không đồng ý ly hôn, vì tôi vẫn còn tình cảm với vợ, tôi tha thiết yêu cầu vợ tôi trở về hàn gắn lại để cùng với tôi lo cho con, vì con tôi còn quá nhỏ, tôi yêu cầu Tòa án căn cứ theo pháp luật quyết định, ngoài ra tôi không yêu cầu gì khác..

2. Về con chung:

Chị L khai: Trong thời gian sống chung, chúng tôi có với nhau hai đứa con, đứa lớn tên Nguyễn Ngọc Phương V, sinh ngày 23/12/2014 và Nguyễn Trung H, sinh ngày 09/6/2016, hiện cháu Phương V đang sống với chồng tôi và cháu Trung H đang sống với tôi. Sau khi ly hôn tôi đồng ý giao cháu Phương V cho chồng tôi tiếp tục nuôi dưỡng, tôi yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Trung H, tôi không cấp dưỡng nuôi con hàng tháng và tôi cũng không yêu cầu chồng tôi cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

Anh T khai: Chúng tôi có với nhau hai đứa con như vợ tôi trình bày, trong thời gian chúng tôi sống ly thân tôi nuôi cháu Phương V, vợ tôi nuôi cháu Trung H. Nếu như Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của vợ tôi, tôi yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Phương V và đồng ý giao cháu Trung H cho vợ tôi tiếp tục nuôi dưỡng, tôi không yêu cầu vợ tôi cấp dưỡng nuôi con hàng tháng và tôi cũng không cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

3. Về tài sản và nợ chung:

Chị L và anh T trình bày: Trong thời gian sống chung, chúng tôi không có tài sản chung, chúng tôi không nợ ai và cũng không ai nợ chúng tôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. ***Về tố tụng***:

Xét yêu cầu của chị Trần Thị Phương L yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn T, địa chỉ ấp U, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp căn cứ vào các Điều 28, 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông.

Về xét xử vắng mặt: Nguyên đơn chị Trần Thị Phương L; bị đơn anh Nguyễn Văn T có mặt tại phiên tòa. Tòa án tiến hành xét xử là phù hợp với Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về hôn nhân:

Quan hệ vợ chồng giữa chị Trần Thị Phương L và anh Nguyễn Văn T là hoàn toàn tự nguyện, trước khi kết hôn anh chị đã có thời gian tìm hiểu nhau, sau khi cưới anh chị sống cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, đến cuối năm 2016 thì mâu ngày càng trầm trọng hơn, anh chị đã ly thân từ tháng đó đến nay. Nguyên nhân, do tính tình không phù hợp, anh T không lo làm ăn, không quan tâm lo lắng cho gia đình, cho vợ con, anh lại thường xuyên đi chơi, nhậu nhẹt về nhà gây chuyện với vợ và đánh vợ, chi L nhiều lần khuyên nhưng anh vẫn tính nào tật nấy, không sửa đổi. Hôm nay chị L yêu cầu ly hôn với anh T do tình cảm không còn, cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Tại phiên tòa hôm nay, anh T cho rằng: hiện anh vẫn còn tình cảm với chị L, anh tha thiết yêu cầu được hàn gắn lại để cùng nhau lo cho con. Việc anh trình bày tại phiên tòa hôm nay với những việc anh làm có nhiều mâu thuẩn nhau, anh cho rằng anh vẫn còn tình cảm với chị L nhưng trong suốt thời gian sống ly thân mặc dù anh có thường xuyên đến thăm vợ con, có năn nĩ vợ, nhưng anh chỉ nói vậy thôi, không có thiện chí. Với trách nhiệm là người chồng, người cha, là chổ vựa vững chắc cho vợ con, lẽ ra khi vợ chồng có mâu thuẩn với nhau, anh phải là người đứng ra giải quyết nhưng anh lại thiếu quan tâm, khi Tòa án mời hai bên đến hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng theo yêu cầu của anh, Tòa án đang làm việc anh ngang nhiên bỏ về, chính anh là người làm cho mâu thuẩn ngày càng trầm trọng hơn. Mặc khác, anh yêu cầu hàn gắn nhưng bản thân anh cũng không có giải pháp nào đưa ra để chị L tin tưởng mà trở về với anh. Như vậy có đủ cơ sở chứng minh anh không còn tình cảm với chị L, hơn nửa thời gian ly thân của anh chị đã lâu mà anh chị không tự hàn gắn lại với nhau được.

Từ những cơ sở trên, cho thấy hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng mâu thuẩn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Phương L đối với anh Nguyễn Văn T là phù hợp với Điều 56 - Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[3]. Về con chung:

Tại phiên tòa hôm nay, chị L trình bày: Sau khi ly hôn chị đồng ý giao cháu Phương V cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng và chị yêu cầu được nuôi cháu Trung H, chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con hàng tháng và chị không cấp dưỡng nuôi con hàng tháng. Tại phiên tòa hôm nay anh T đồng ý theo yêu cầu của vợ nếu như Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của vợ tôi. Từ những căn cứ trên công nhận sự thỏa thuận về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung của anh chị là phù hợp.

[4]. Về tài sản và nợ chung*:*

Tại phiên tòa chị L và anh T trình bày, trong thời gian sống chung, anh chị không có tài sản chung, anh chị không nợ ai và cũng không ai nợ lại hai người nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Nguyên đơn chị Trần Thị Phương L phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự

Điều 56, 81, 82 và Điều 83 - Luật HNGĐ

Điểm a, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử :

1. Về hôn nhân:

- Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Phương L đối với anh Nguyễn Văn T.

2. Về con chung:

* Công nhận sự thỏa thuận về việc nuôi con của chị Trần Thị Phương L đối với anh Nguyễn Văn T.

- Chị Trần Thị Phương L được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trung H, sinh ngày 09/6/2016 (hiện cháu đang sống với chị L).

- Anh Nguyễn Văn T được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Phương V, sinh ngày 23/12/2014 (hiện cháu đang sống với anh T).

Chị Trần Thị Phương L và anh Nguyễn Văn T không cấp dưỡng nuôi con hàng tháng (do anh, chị không yêu cầu).

Chị Trần Thị Phương L và anh Nguyễn Văn T được quyền đến thăm con theo quy định pháp luật không ai được ngăn cản.

Án phí về hôn nhân gia đình và dân sự sơ thẩm :

- Chị Trần Thị Phương L phải chịu tiền án phí ly hôn là 300.000 đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 09294, quyển số 186, ngày 14 tháng 6 năm 2017.

Trường hợp bản án được Thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Án xử công khai, có mặt các đương sự. Báo cho các dương sự có mặt được biết có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh.
- VKSND huyện.
- Chi cục THA dân sư huyện.
- Đương sự.
- Lưu HS DS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Doãn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh.
- VKSND huyện.
- Chi cục THA dân sư huyện.
- Đương sự.
- Lưu HS DS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Doãn

Các Hội Thẩm **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Kim Doãn

Nơi nhận
- TAND tỉnh.
- VKSND huyện.
- Chi cục THA dân sư huyệnï.
- Đương sự.
- Lưu HS DS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Doãn